UỶ BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 402 /BC-UBND	*TP. Bắc Giang, ngày 11 tháng 10 năm 2018*

BÁO CÁO

Về việc xin ý kiến trong việc giải quyết đơn của ông Ngô Gia Khương khi thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 295B tỉnh Bắc Giang (đoạn từ Ngã ba Quán Thành đến đường Hùng Vương), thuộc phường Ngô Quyền

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giải quyết đơn của ông Ngô Gia Khương, khi thực hiện Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 295B tỉnh Bắc Giang (đoạn từ Ngã ba Quán Thành đến đường Hùng Vương), thuộc phường Ngô Quyền. Nội dung: *Khiếu nại Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 và Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND thành phố Bắc Giang về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường khi nhà nước thu hồi đất của hộ gia đình Ông và đề nghị bồi thường diện tích 28,94m^2 đất ở Nhà nước chưa đề bù.*

Sau khi xem xét nội dung đơn, hồ sơ vụ việc, Chủ tịch UBND thành phố báo cáo xin ý kiến trong việc giải quyết đơn của ông Ngô Gia Khương giải quyết như sau:

I. Kết quả xem xét, xác minh.

1. Về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất:

Theo Giấy tờ mua bán ngày 20/11/1989, hộ ông Ngô Gia Khương mua lại của bà Nguyễn Thị Tuất với diện tích **96m^2**; có xác nhận của UBND phường Ngô Quyền tháng 1/1990. Hộ bà Tuất được UBND thị xã Bắc Giang cấp giấy CNQSD đất số 7/14; theo xác nhận của phòng Quản lý nhà đất ngày 09/5/1985 (do ông Bùi Huy Kỳ - Phó Ban phụ trách Nhà đất thị xã ký) có xác nhận: *Bà Nguyễn Thị Tuất là chủ lô đất số 7/14, có diện tích **110,0m^2**. Năm 1979 do việc tranh chấp về đất có thu giấy chứng nhận của bà Tuất. Đến nay chúng tôi xác nhận về giấy tờ và lô đất 7/14 để tiện theo dõi và làm căn cứ sau này cho gia đình.* Đến ngày 11/2/1991, bà Tuất lại có Đơn xin chứng nhận, ông Bùi Huy Kỳ - Phó trưởng phòng Giao thông xây dựng và Nhà đất có xác nhận: *Cụ Tuất là chủ lô đất số 7/14 phường Ngô Quyền có diện tích **210,0m^2** (7,0x30,0) vì khu vực này có quy hoạch mở rộng đường và xây dựng. Khi nào di chuyển phòng GTXDNĐ sẽ làm thủ tục cấp giấy một đợt* (bản gốc xác nhận này ông Khương đang giữ). Hiện phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký QSD đất không lưu trữ được hồ sơ của bà Tuất.

Theo bản đồ đo đạc thực hiện BTGPMB năm 1996, hộ ông Khương thuộc thửa đất số 151, tờ bản đồ số 7, với diện tích thửa là 69,2m^2.

Theo bản đồ đo đạc năm 1998, hộ ông Khương thuộc thửa đất số 75, với diện tích thửa là 66,4m^2.

Ngày 07/8/2004, hộ ông Ngô Gia Khương có Đơn xin đăng ký QSD đất với diện tích 96,0m^2; được UBND phường Ngô Quyền xác nhận ngày 10/11/2005: *Nguồn gốc đất mua năm 1989, đủ điều kiện cấp giấy CNQS DĐ.* Ngày 10/10/2005 Đại diện phòng Địa chính ông Đào Viết Kỷ) cùng UBND phường Ngô Quyền và

CHỮ KÝ SỐ CQNN TỈNH BẮC GIANG
Ủy ban Nhân dân thành phố Bắc G
Ngày: 11/10/2018 15:31:49
Tỉnh Bắc Giang

ông Ngô Gia Khương tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất có xác định: *Diện tích đất đang sử dụng 96,0m^2 (trong đó diện tích lấy làm đường 28,94m^2 Nhà nước chưa đền bù).*

Ngày 15/9/2006, Chủ tịch UBND thành phố có Công văn số 1066/UBND-TNMT về việc cấp Giấy CNQD đất ở cho hộ ông Ngô Gia Khương, trong đó nêu: *"Diện tích 29,6m^2 đất ở còn lại (96m^2 – 66,4m^2) theo Giấy tờ mua bán năm 1989 của hộ ông Ngô Gia Khương thuộc quy hoạch mở rộng đường Xương Giang (QL1A cũ) sẽ được xem xét bồi thường, hỗ trợ GPMB theo quy định".*

Ngày 24/9/2010 hộ ông Ngô Gia Khương tiếp tục có Đơn xin đăng ký QSD đất với diện tích 96,0m^2; được UBND phường Ngô Quyền xác nhận ngày 24/9/2010: *Đất gốc của hộ bà Nguyễn Thị Tuất đã được UBND thị xã cấp Giấy CNQSĐ; hộ ông Khương nhận CNQSD đất năm 1989; SDĐ tại thửa 75, tờ bản đồ số 11, diện tích 96,0m^2, trong đó có 29,6m^2 thuộc quy hoạch mở rộng đường Xương Giang chưa BT GPMB.* Ngày 28/01/2011, Văn phòng Đăng ký QSD Đ thành phố có Phiếu trả hồ sơ với lý do: *Một phần diện tích đất gia đình đề nghị cấp giấy CNQSD đất đã có quyết định thu hồi.*

Theo bản đồ đo đạc hiện trạng thực hiện BTGPMB đo đạc năm 2015, hộ ông Khương sử dụng thửa đất số 16, tờ bản đồ số 4, diện tích thửa là 68,7m^2, diện tích đất nhà nước thu hồi là 15,7m^2.

Ngoài ra, qua tìm hiểu về lịch sử khu đất dãy bán hoa đường Xương Giang được biết: Quá trình sử dụng, Nhà nước tiến hành giải tỏa hành lang đường bộ theo Nghị định số 203-HĐBT ngày 21/12/1982 của Hội đồng Bộ Trưởng về việc ban hành điều lệ bảo vệ đường bộ; hộ bà Tuất và các hộ liền kề cùng dãy phải thực hiện giải tỏa một phần đất và công trình trên đất và không được bồi thường.

Năm 1989 bà Tuất bán một phần nhà đất giáp với đất ông Đảng cho hộ ông Ngô Gia Khương theo giấy tờ cũ của hộ bà Tuất diện tích bán là 96m^2 (mặt tiền rộng 4m, phía sau rộng 2,4m; chiều dài 30m). Thực tế diện tích hiện trạng mua không được 96m^2 do phía trước bị giải tỏa hành lang đường bộ theo Nghị định số 203 *(Biên bản đo xác minh đất ở của phòng Quản lý đô thị ngày 02/8/1994 - Chiều dài đất ông Khương tính đến mép đường nhựa là 25m).*

Thực hiện giải tỏa hành lang đường theo Nghị định số 36-CP ngày 29/5/1995 của Chính phủ về bảo đảm an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị; hộ ông Khương và các hộ liền kề tiếp tục phải tháo dỡ một phần mái che phía trước nên diện tích chỉ còn lại 74,86m^2: Mặt tiền 4m, phía sau 2,4m; chiều dài 23,5m *(Hồ sơ phục vụ công tác GPMB năm 1995 – Sơ đồ thửa đất hộ bà Lê Thị Huyền phục vụ công tác GPMB).*

Năm 1995, thực hiện việc rà soát để mở rộng đường Xương Giang theo chỉ giới 20m (Lòng đường 14m, vỉa hè 6m), Tổ công tác thực hiện GPMB xác định diện tích hộ ông Khương phải thu hồi là 18m^2 (Dài 4,5 x rộng 4m, tính cả phần diện tích mái vẩy phải giải tỏa theo Nghị định số 36-CP ngày 29/5/1995 của Chính phủ) và xác định ông Khương đã GPMB 10m^2 (Dài 2,5 x rộng 4m) chưa được đền bù, diện tích phải thu thêm là 8m^2 *(Có Bảng tổng hợp kinh phí đền bù).*

Năm 1996 đo đạc đất ông Khương diện tích còn lại là 69,2m^2 (mặt tiền 4m, phía sau 2,4m; chiều dài 21m). Năm 1998 là 66,4m^2; hiện nay là 68,7m^2.

2. Về thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ GPMB:

2.1. Về việc thực hiện GPMB năm 1995 và năm 2007:

Thực hiện Quyết định số 576/UBND ngày 06/5/1993 của UBND tỉnh Hà Bắc về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết trục đường Xương Giang, thị xã Bắc Giang.

Ngày 05/3/1995 hộ ông Ngô Gia Khương (vợ là bà Lê Thị Huyền) có Biên bản kiểm kê đền bù tài sản để thực hiện dự án; trong đó có ghi: *Đợt 1 (mặt cắt 20m) gồm có Bán mái 6,4m^2; nhà ở xây năm 1989 với diện tích 16,2m^2*. Tại bảng tổng hợp khối lượng có ghi người tính toán Lê Hồng Chương: *Diện tích đất giải phóng mặt bằng đợt 1: 8m^2 (10m^2 thị xã đã giải phóng chưa trả tiền).* Bảng tổng hợp kinh phí đền bù (người tính Bùi Thị Phương) có ghi: *Diện tích bồi thường 18m^2 (10m^2 thị xã chưa trả tiền) tổng kinh phí: 18m^{2}x2.400.000đ/m^2 = 43.200.000đ.*

Ngày 26/3/1996, tại Biên bản làm việc xác định tỷ lệ chất lượng còn lại nhà cửa, vật kiến trúc: Không tính Bán mái đã tháo dỡ theo Nghị định số 36-CP ngày 29/5/1995 của Chính phủ. Nhà ở cấp 4 xây dựng năm 1989 xác định tỷ lệ còn lại 50%, tổng giá trị đền bù 6.733.853đ.

Ngày 04/7/1996 Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 692/CT phê duyệt mức đền bù tài sản khi giải phóng mặt bằng đường Xương Giang; trong đó phê duyệt bồi thường tài sản ông Khương: 6.733.853đ.

Tuy nhiên, hộ ông Khương không đồng thuận việc bồi thường diện tích đất, tài sản trên đất và liên tục có đơn đề nghị bồi thường diện tích đất ở đúng theo giấy tờ mua bán (96,0m^2).

Đến năm 2007, UBND thành phố tiếp tục triển khai dự án, ngày 04/12/2007 hộ ông Ngô Gia Khương có tờ tự khai và được UBND phường Ngô Quyền xác nhận: *Sử dụng đất tại thửa 75 tờ bản đồ số 11, diện tích 66,4m^2; đề nghị bồi thường 16,0m^2, diện tích còn lại nằm ngoài bản đồ 25,02m^2 đề nghị xem xét giải quyết.* Sau đó thực hiện Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ, UBND tỉnh phải phê duyệt phương án tổng thể, tuy nhiên tại thời điểm năm 2007, UBND thành phố trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định nhưng chưa được phê duyệt. Do đó dự án tạm dừng từ đó đến nay.

2.2.Về việc thực hiện GPMB năm 2015 và giải quyết đơn thư:

Thực hiện Thông báo số 32/TB-UBND này 24/02/2014 của UBND thành phố về chủ trương thu hồi đất để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 295B thuộc thành phố Bắc Giang.

Ngày 16/11/2015, hộ ông Ngô Gia Khương có Tờ khai về bồi thường GPMB, được UBND phường Ngô Quyền xác nhận về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, như sau: *"Đất nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị Tuất ngày 20/11/1989, nguồn gốc đất bà Tuất sử dụng trước năm 1980. Đề nghị bồi thường diện tích 15,7m^2 đất ở sử dụng ổn định liên tục trước ngày 15/10/1993 không có tranh chấp".*

Ngày 10/01/2017, UBND thành phố ban hành Quyết định số 31/QĐ-UBND về việc thu hồi đất và Quyết định số 32/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB; trong đó hộ ông Ngô Gia Khương được bồi thường diện tích 15,7m^2 đất ở sử dụng trước ngày 15/10/1993; tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ là: 532.124.400đ (trong đó: Bồi thường đất 471.000.000đ; bồi thường tài sản: 61.124.400đ).

Không nhất trí với phương án bồi thường hộ ông Khương liên tục có đơn khiếu nại.

Ngày 24/7/2017, UBND thành phố có Báo cáo số 253/BC-UBND về kết quả xem xét xác minh giải quyết ý kiến đề nghị của ông Ngô Gia Khương.

Ngày 27/7/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 1559/TNMT-KHTC báo cáo đề xuất về nội dung đề nghị của UBND thành phố Bắc Giang đối với vụ việc của ông Ngô Gia Khương (vợ là Lê Thị Huyền), nội dung: *Đề nghị UBND tỉnh đồng ý cho UBND thành phố phê duyệt bổ sung phương án bồi thường là đất ở đối với hộ ông Ngô Gia Khương phần diện tích 10m^2 đất nằm ngoài bản đồ GPMB tuyến đường 295B nhưng hiện trạng còn sân bê tông gạch vỡ là tài sản trước đây ông Ngô Gia Khương đã tạo lập. Đề nghị UBND tỉnh đồng ý cho UBND thành phố phê duyệt bổ sung bồi thường tài sản là 16,2m^2 nhà ở của ông Ngô Gia Khương xây dựng từ năm 1989 theo đơn giá bồi thường quy định hiện hành.*

Ngày 09/8/2017, Chủ tịch UBND tỉnh có Công văn số 2697/UBND-TCD về việc trả lời đề nghị của UBND thành phố Bắc Giang, nội dung: *Đồng ý với đề xuất giải quyết vụ việc của ông Ngô Gia Khương tại Công văn số 1559/TNMT-KHTC ngày 27/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường. Giao UBND thành phố tổ chức triển khai thực hiện.*

Ngày 11/9/2017, UBND thành phố Bắc Giang ban hành Quyết định số 1469/QĐ-UBND về việc thu hồi bổ sung 10,0m^2 đất ở và Quyết định số 1470/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án điều chỉnh, bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông Ngô Gia Khương với tổng kinh phí 332.805.000 đồng (trong đó: Bồi thường về đất 300.000.000 đồng; bồi thường về tài sản 32.805.000 đồng).

Không đồng ý ông Ngô Gia Khương tiếp tục khiếu nại, ngày 10/11/2017 Chủ tịch UBND thành phố ban hành Quyết định số 4652/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Ngô Gia Khương, trú tại: Số nhà 137, đường Nguyên Hồng, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang.

Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại, gia đình ông Khương khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh, ngày 04/5/2018, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 591/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Lê Thị Huyền (chồng là ông Ngô Gia Khương) trú tại số nhà 137, đường Nguyên Hồng, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang; trong đó có nội dung: *"1. Thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 4652/QĐ-UBND ngày 10/11/2017 của Chủ tịch UBND thành phố UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Ngô Gia Khương, trú tại: Số nhà 137, đường Nguyên Hồng, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang.*

2. Giao cho Chủ tịch UBND thành phố xem xét, giải quyết lại đơn của ông Ngô Gia Khương (vợ là bà Lê Thị Huyền) theo quy định của pháp luật hiện hành."

II. Nhận xét và đề xuất giải quyết diện tích đất 17,3m^2 (theo giấy tờ mua bán 96,0m^2; bản đồ GPMB 68,7m^2; diện tích thu hồi 25,7m2; trong đó 10m^2 ngoài bản đồ GPMB):

Do nội dung giải quyết khiếu nại lần 2 của Chủ tịch UBND tỉnh chưa nêu việc thu hồi, bồi thường của UBND thành phố đối với hộ ông Ngô Gia Khương đã chính xác chưa, qua cuộc đối thoại thì còn nhiều quan điểm chưa thống nhất.

Do vậy, để thống nhất việc giải quyết khiếu nại của hộ gia đình ông Ngô Gia Khương, Chủ tịch UBND thành phố báo cáo xin ý kiến Chủ tịch UBND tỉnh, các ngành tỉnh, cụ thể như sau:

1. Phương án 01 (phương án chọn): Ban hành quyết định giải quyết khiếu nại theo hướng giữ nguyên các quyết định của UBND thành phố đã phê duyệt và được Chủ tịch UBND tỉnh nhất trí tại Công văn số 2697/UBND-TCD ngày 09/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh; không bồi thường diện tích 17,3m^2; ban hành quyết định giải quyết khiếu nại.

Việc bà Huyền, ông Khương lấy giấy tờ nguồn gốc đất của bà Tuất được phòng nhà đất thị xã xác nhận năm 1991 diện tích 210m^2 làm căn cứ pháp lý chứng minh nguồn gốc đất là chưa phù hợp vì đất ông Khương mua của bà Tuất ở thời điểm năm 1989 trên văn tự mua bán ghi rất rõ về giấy tờ đất là: *"Có giấy xác nhận của thị xã do ông Bùi Huy Kỳ ký ngày 09/5/1985"*- nội dung xác nhận diện tích chỉ có 110m^2; nếu diện tích đúng theo văn tự mua bán thì hộ bà Tuất chỉ còn lại 14,0m^2 (110m^2 – 96,0m^2).

Theo hồ sơ cấp giấy CNQSD đất của hộ ông Khương năm 2004 tại Đơn xin cấp giấy CNQSD đất được UBND phường Ngô Quyền chỉ xác nhận: Về nguồn gốc đất đai và tài sản: *Mua 1989;* Về quy hoạch sử dụng đất: *Đủ điều kiện cấp giấy CNQSD đất.* Biên bản xác định ranh giới, mốc giới hiện trạng thửa đất năm 2005, ở phòng Địa chính chỉ có ông Đào Viết Kỷ là cán bộ phòng ký (không được lãnh đạo phòng ký xác nhận); sau đó Chủ tịch UBND thành phố có Công văn số 1066/UBND-TNMT ngày 15/9/2006; trong đó có nêu: Diện tích 29,6m^2 **sẽ được** xem xét bồi thường, hỗ trợ GPMB theo quy định. Đến năm 2010 hộ ông Khương tiếp tục đề nghị cấp giấy CN; ngày 28/01/2011, Văn phòng ĐKQSD đất có Phiếu trả hồ sơ với lý do: *Một phần diện tích đất gia đình đề nghị cấp giấy CNQSD đất đã có Quyết định thu hồi.* Như vậy, từ năm 2004 đến trước khi Nhà nước thu hồi đất hộ ông Khương đã đề nghị cấp giấy CNQSD đất với diện tích 96,0m^2, nhưng chưa được cấp có thẩm quyền đồng ý.

Do phần diện tích 17,3m^2 đất ông Khương đề nghị bồi thường, trước đây Nhà nước đã thực hiện giải tỏa hành lang đường bộ (không bồi thường) theo Nghị định số 203-HĐBT ngày 21/12/1982 của Hội đồng Bộ Trưởng và Nghị định số 36-CP ngày 29/5/1995 của Chính phủ, hiện trạng sử dụng nằm ngoài ranh giới thửa đất có công trình, nhà ở của hộ gia đình ông Ngô Gia Khương theo Bản đồ GPMB năm 2015; theo Bản đồ địa chính năm 1998 thể hiện là đất giao thông.

Các căn cứ để giải quyết: Điều 82, Luật Đất đai năm 2013 quy định: *Nhà nước thu hồi đất không bồi thường về đất trong các trường hợp sau đây: 2. Đất được Nhà nước giao để quản lý.* Khoản 1, Điều 12, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, quy định: *"Nếu diện tích đo đạc thực tế nhỏ hơn diện tích ghi trên Giấy tờ về quyền sử dụng đất thì bồi thường theo diện tích đo đạc thực tế".* Khoản 1, Điều 5, Quyết định số 869/2014/QQĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh, quy định: *"Diện tích đất được bồi thường là diện tích được đo đạc thực tế; trường hợp diện tích đo đạc thực tế khác với diện tích ghi trên giấy tờ thì thực hiện bồi thường theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.".*

Ưu điểm: Đảm bảo theo chính sách pháp luật qua các thời kỳ, thống nhất với các hộ trên toàn tuyến đường đã chấp hành việc thu hồi thực hiện dự án.

Nhược điểm: Hộ ông Khương không đồng thuận, tiếp tục đơn thư, khiếu kiện.

2. Phương án 2:

Căn cứ nguồn gốc sử dụng đất theo xác nhận của ông Bùi Huy Kỳ ngày 11/2/1991, có xác nhận: *Cụ Tuất là chủ lô đất số 7/14 phường Ngô Quyền có diện tích **210,0m²** (7,0x30,0) vì khu vực này có quy hoạch mở rộng đường và xây dựng. Khi nào di chuyển phòng GTXDNĐ sẽ làm thủ tục cấp giấy một đợt.* Hồ sơ cấp giấy CNQSD đất năm 2005, hồ sơ cấp giấy năm 2010 được UBND phường Ngô Quyền xác nhận: *Đất có nguồn gốc của hộ bà Nguyễn Thị Tuất đã được UBND thị xã cấp Giấy CNQSĐ; hộ ông Khương nhận CNQSD đất năm 1989; SDĐ tại thửa 75, tờ bản đồ số 11, diện tích 96,0m², trong đó có 29,6m² thuộc quy hoạch mở rộng đường Xương Giang chưa BT GPMB*. Biên bản xác định ranh giới, mốc giới ngày 10/10/2005 của cán bộ phòng Địa chính (ông Đào Viết Kỷ), UBND phường Ngô Quyền và ông Khương có ghi: *Diện tích đất đang sử dụng 96,0m² (trong đó diện tích lấy làm đường 28,94m² Nhà nước chưa đền bù)*. Căn cứ hiện trạng sử dụng đất theo Biên bản kiểm kê ngày 16/11/2015 có xác định phần tài sản bê tông gạch vỡ ngoài diện tích thu hồi có diện tích 25,2m², hiện đã bồi thường tài sản, gia đình đang quản lý, sử dụng. Từ các căn cứ trên UBND thành phố báo cáo UBND tỉnh:

Nhất trí cho phép thu hồi, bồi thường hộ ông Ngô Gia Khương đối với diện tích 17,3m², phần diện tích này không thể hiện trong bản đồ đo đạc năm 1996, năm 1998 và bản đồ GPMB năm 2016; tuy nhiên hiện trạng là sân gạch, gia đình vẫn đang sử dụng và đã bồi thường tài sản trên đất.

Ưu điểm: Cơ bản được sự đồng thuận của hộ ông Khương (phần diện tích này đã được tính tới mép đường nhựa). Tuy nhiên theo đề nghị của ông Khương vẫn còn thiếu 1,64m² (phần diện tích này hiện trạng là đường nhựa).

Nhược điểm: Có thể phát sinh đơn thư đối với các hộ đã nhận tiền, bàn giap mặt bằng, nhất là gia đình ông Trần Xuân Nội (con bà Nguyễn Thị Tuất người bán đất cho gia đình ông Khương); căn cứ pháp lý chưa chắc chắn, hồ sơ bồi thường năm 1995 không thể hiện toàn bộ phần diện tích này. Diện tích không có trong bản đồ địa chính qua các thời kỳ.

Chủ tịch UBND thành phố trân trọng báo cáo và đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch UBND tỉnh (để B/c);
- Đ/c Lại Thanh Sơn - PCT UBND tỉnh (để B/c);
- Sở TNMT, Thanh tra tỉnh (để B/c);
- TT. Thành ủy, HĐND thành phố (để B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các đn vị: TNMT, Thanh tra, Ban tiếp công dân;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thạo